

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẬU LỘC  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HSST  
Ngày **23/01/2019**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC -TỈNH THANH HÓA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thái

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông: Trịnh Quang Xuân

Ông Phan Văn Lâm

***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Lê Thị Chuyên- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:*** Ông Đoàn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/HSST ngày 10/01/2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:07/2019/QĐXXST-HS ngày 10/01/2019 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Lê Văn D** - Sinh năm: 1965

Trú quán: thôn Phú S, xã Triệu L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn C và bà Đặng Thị C1 (Đều đã chết); Gia đình có 06 chị em bị cáo là con thứ 6; Vợ Lê Thị T, vợ chồng có 04 con lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 2000.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Nhỏ bố mẹ nuôi ăn học đến lớp 7 nghỉ học lao động tại địa phương. Tháng 01/1983 đến tháng 8/1987 công nhân công ty cổ phần xây dựng công trình giao thông 872 thuộc Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 8 trực tiếp tham gia chiến tranh Bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế tại nước Cộng Hòa Dân Chủ Nhân Dân Lào, sau đó về sinh sống tại địa phương, là đối tượng nghiện chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2018 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**\*Người chứng kiến:**

Anh Nguyễn Tiến L - Sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn 8, xã Hoa L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Hà Văn Th - Sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn Trung Ph, xã Thịnh L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa. Vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 16/11/2018, tại Km 214 Quốc lộ 10 thuộc xã Thịnh Lộc huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Tổ tuần tra kiểm soát giao thông 6 Công an tỉnh Thanh Hóa, phát hiện Lê Văn D điều khiển xe máy BKS 36F1-146.06 có biểu hiện nghi vấn, nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra và phát hiện trong túi áo ngực bên trái D đang mặc, có 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất bột màu trắng cục vụn, D khai đó là ma túy. Tổ công tác lập biên bản, thu giữ, niêm phong vật chứng và 01 điện thoại di động Nokia cũ loại 1280, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu nâu bạc BKS 36F1-146.06, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn D. Tổ công tác đã bàn giao cho Công an huyện Hậu Lộc thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày Công an huyện Hậu Lộc khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn D nhưng không thu giữ gì thêm.

Tại kết luận giám định số 2371/MT – PC09 ngày 19/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,202g (Không phẩy hai không hai gam) loại Hê roin.

Về nguồn gốc chất ma túy trên: Lê Văn D khai nhận khoảng 21 giờ ngày 15/11/2018 điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda FUTURE BKS 36F1-146.06 của vợ chồng đi ra nhà máy thuốc lá Thanh Hóa tại huyện Hà Trung, gặp một người thanh niên lạ mặt khoảng 27 tuổi, cao khoảng 1,65m không biết tên, tuổi địa chỉ mua 200.000đ ma túy. Sau khi mua xong D điều khiển xe về nhà tại xã Triệu L, huyện Hậu Lộc. Khoảng 06 giờ ngày 16/11/2018 D điều khiển xe máy BKS 36F1-146.06 qua Km 214 thuộc xã Thịnh L, huyện Hậu Lộc thì bị bắt giữ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho D, do không biết tên tuổi địa chỉ nên chưa có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì ma túy niêm phong hoàn lại sau giám định 01 điện thoại di động Nokia cũ loại 1280, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Future màu nâu bạc BKS 36F1-146.06, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Lê Văn D, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, chờ xử lý.

\*Tại Cáo trạng số 12/CTr - VKSHL ngày 10 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

\*Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51,

Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt Lê Văn D từ 12 đến 15 tháng tù. Vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; khoản 1,2 Điều 106 BLTTHS Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, trả lại cho bị cáo 01 xe máy BKS 36F1-146.06 và đăng ký xe mô tô là tài sản chung của vợ chồng, 01 điện thoại NOKIA 1280 đã cũ cho bị cáo không liên quan đến vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hậu Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử kết luận: Vào hồi 06 giờ 50 phút ngày 16/11/2018, tại Km 214 Quốc lộ 10 thuộc xã Thịnh L, huyện Hậu Lộc Lê Văn D Tàng trữ trái phép 0,202g (Không phải hai không hai gam) Hê roin. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Cáo trạng số 12/CTr -VKSHL ngày 10/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc truy tố bị cáo Lê Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội do đó phải xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:*

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải có thời gian làm nhiệm vụ quốc tế tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng.

*Về nhân thân:* Quá trình học tập và công tác chưa vi phạm pháp luật, là đối tượng nghiên cứu ma túy.

Do đó khi lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp chế

XHCN. Xét cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy tang vật là 01 phong bì niêm phong hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 xe máy BKS 36F1-146.06 và đăng ký xe là tài sản chung của vợ chồng, vợ bị cáo không có lỗi, 01 điện thoại NOKIA 1280 đã cũ cho bị cáo. Đặc điểm theo biên bản bàn giao và phiếu nhập kho số NK 2019/13 ngày 04/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

[6] *Về án phí*: Bị cáo Lê Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**\* Áp dụng**: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38; Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

**\* Tuyên bố**: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**\*Xử phạt**: Bị cáo Lê Văn D 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 16/11/2018.

**\*Xử lý vật chứng**: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ma túy niêm phong hoàn lại sau giám định. Trả lại cho bị cáo 01 xe máy BKS 36F1-146.06 và đăng ký xe là tài sản chung của vợ chồng, vợ bị cáo không có lỗi, 01 điện thoại NOKIA 1280 đã cũ. Đặc điểm theo biên bản bàn giao phiếu nhập kho số NK 2019/13 ngày 04/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc.

**\*Án phí**: Bị cáo Lê Văn D phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi gửi**

- TAND Tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hậu Lộc
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa
- Công an huyện Hậu Lộc
- THADS huyện Hậu Lộc
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Thái**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Văn Thái**